

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

NGÀNH: *KỸ THUẬT CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC*

MÃ SỐ: 60520116

CHUYÊN NGÀNH: *MÁY VÀ THIẾT BỊ TÀU THỦY*

I. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mục tiêu chung đào tạo cao học chuyên ngành Máy và thiết bị tàu thủy là trang bị những kiến thức sau đại học, nâng cao kiến thức lý thuyết, kỹ năng thực hành và đào tạo những chuyên gia có trình độ chuyên môn sâu trong lĩnh vực máy và thiết bị tàu thủy. Đồng thời xây dựng đội ngũ những người làm khoa học có đạo đức, có ý thức phục vụ nhân dân, có trình độ cao, đáp ứng nhu cầu phát triển khoa học – công nghệ của ngành Đóng tàu nói riêng và của đất nước nói chung.

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Máy và thiết bị tàu thủy, ngoài những kiến thức chung theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sẽ trang bị cho học viên các kiến thức chuyên ngành và khả năng sau đây:

- Cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp với sự phát triển của khoa học kỹ thuật trên thế giới về lĩnh vực máy và thiết bị tàu thủy;
- Có khả năng độc lập nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào thực tế nghiên cứu, sản xuất thuộc lĩnh vực kỹ thuật cơ khí nói chung và lĩnh vực máy và thiết bị tàu thủy nói riêng;
- Nắm vững phương pháp nghiên cứu khoa học.

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, các Thạc sĩ chuyên ngành Máy và thiết bị tàu thủy có khả năng sáng tạo, khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tế xuất hiện trong phạm vi chuyên môn mà mình phụ trách ở các cơ sở nghiên cứu và sản xuất thuộc lĩnh vực máy và thiết bị tàu thủy nói riêng và ngành cơ khí nói chung, đồng thời nắm bắt được một số phương pháp nghiên cứu có thể áp dụng yêu cầu làm việc trong các phòng thí nghiệm. Cụ thể:

- Làm giảng viên tại các trường đại học, cao đẳng về lĩnh vực máy và thiết bị tàu thủy;
- Làm cán bộ nghiên cứu tại các viện khoa học về lĩnh vực máy và thiết bị tàu thủy;
- Làm cán bộ kỹ thuật, cán bộ điều hành sản xuất, cán bộ lãnh đạo tại các công ty, doanh nghiệp thuộc về lĩnh vực máy và thiết bị tàu thủy;

- Có thể thi hoặc chuyển tiếp làm nghiên cứu sinh về lĩnh vực này.

II. YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGƯỜI DỰ TUYỂN

Theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam. Cụ thể như sau:

2.1. Về bằng cấp

2.1.1. Tốt nghiệp đại học các chuyên ngành đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ gồm: Máy tàu thủy; Khai thác - vận hành máy tàu; Cơ khí thủy; Động cơ nhiệt; Thiết bị năng lượng.

2.1.2. Tốt nghiệp đại học ngành gần với chuyên ngành đào tạo trình độ Thạc sĩ phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi, theo bảng sau:

Stt	Ngành/chuyên ngành tốt nghiệp đại học gần	Tên môn học bổ sung kiến thức	Số tín chỉ (TC)
1	Máy xếp dỡ; công nghệ nhiệt; máy giao thông; máy xây dựng; máy nông nghiệp; máy công cụ; cơ khí ô tô; cơ khí động lực; cơ khí; cơ điện, cơ khí chế tạo máy.	1. Động cơ đốt trong tàu thủy 2. Trang trí hệ thống động lực tàu thủy	2 2
2	Các ngành/chuyên ngành khác sẽ xem xét cụ thể dựa trên chương trình giáo dục đại học của chuyên ngành đó.		

2.2. Về kinh nghiệm công tác chuyên môn

Không yêu cầu phải có thâm niên công tác chuyên môn kể từ sau khi tốt nghiệp đại học.

III. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

- Đào tạo trình độ thạc sĩ được thực hiện theo hình thức giáo dục chính quy.
- Thời gian đào tạo không tập trung: 2 năm, tập trung: 1,5 năm.

IV. CÁC MÔN THI TUYỂN

- Toán cao cấp;
- Kỹ thuật nhiệt;
- Ngoại ngữ tiếng Anh: Theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Máy và thiết bị tàu thủy gồm 45 tín chỉ (TC) theo bảng sau:

DANH MỤC HỌC PHẦN

TT	Mã số học phần	Tên học phần	Số tín chỉ
----	----------------	--------------	------------

	Bảng chữ	Bảng số		
I. Phần kiến thức chung:				6
1	MTTH	501	Triết học	3
2	MTAV	502	Anh văn	3
II. Khối kiến thức cơ sở				10
<i>2.1. Các học phần bắt buộc: 6 tín chỉ</i>				6
3	MTTC	503	Toán chuyên đề	2
4	MTPH	504	Phương pháp phân tử hữu hạn trong cơ học vật rắn và kết cấu	2
5	MTNK	505	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2
<i>2.2. Các học phần tự chọn: 4 trong 8 tín chỉ</i>				4
6	MTVM	506	Vật liệu mới ứng dụng cho thiết bị tàu thủy	2
7	MTNH	507	Kỹ thuật nhiệt	2
8	MTLD	508	Lý thuyết điều khiển quá trình công tác của môi chất trong thiết bị tàu thủy	2
9	MTMB	509	Ma sát, mòn và bôi trơn	2
III. Khối kiến thức chuyên ngành				20
<i>3.1. Các học phần bắt buộc: 10 tín chỉ</i>				10
10	MTTĐ	510	Tăng áp động cơ diesel tàu thủy	2
11	MTCL	511	Các chế độ làm việc của động cơ diesel	2
12	MTTP	512	Thiết bị phụ tàu thủy	2
13	MTTT	513	Hệ thống truyền động thủy khí	2
14	MTĐH	514	Kỹ thuật điều khiển hiện đại hệ thống động lực tàu thủy	2
<i>3.2. Các học phần tự chọn: 10 trong 18 tín chỉ</i>				10
15	MTĐT	515	Độ tin cậy của thiết bị năng lượng tàu thủy	2
16	MTTC	516	Tạo hỗn hợp và cháy trong động cơ diesel	2
17	MTHĐ	517	Hệ lực tác dụng lên động cơ diesel trong quá trình khai thác	2
18	MTCT	518	Phương pháp tính và giải pháp cải thiện các chế độ chuyển tiếp của động cơ diesel	2
19	MTĐĐ	519	Dao động trong hệ thống động lực tàu thủy	2
20	MTĐK	520	Hệ thống điều hoà không khí trên tàu thủy	2
21	MTCD	521	Cơ sở động lực hệ thân tàu – động cơ –	2

			chong chóng tàu thủy	
22	MTCK	522	Chẩn đoán kỹ thuật tàu thủy	2
23	MTKĐ	523	Kỹ thuật đo kiểm hiện đại	2
IV. Luận văn thạc sĩ				9
Tổng cộng				45

Chú ý: Một tín chỉ được quy định bằng 15 tiết học lý thuyết; 30 - 45 tiết thực hành (TH), thí nghiệm (TN) hoặc thảo luận (TL); 45 - 90 giờ thực tập tại cơ sở; 45 - 60 giờ viết tiểu luận, bài tập lớn (BTL) hoặc luận văn tốt nghiệp (LVTN).